



BỘ Y TẾ  
VIỆN DINH DƯỠNG QUỐC GIA  
NATIONAL INSTITUTE OF NUTRITION (NIN)

Địa chỉ: 48B Tầng Bạt Hồ, Hai Bà Trưng, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 04-39714826. Fax: 04-39717885

Website: <http://viendinhduong.vn> / Email: [ktmn@dinhduong.org.vn](mailto:ktmn@dinhduong.org.vn)



VILAS 307

Số: 2373 /PKN-VDD

**PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM**  
(Chỉ có giá trị đối với mẫu khách hàng gửi)

Tên mẫu: Trà gạo lứt nguyên hạt (hoa bách hợp)

Số lượng mẫu: 01

Ngày nhận mẫu: 12/11/2019

Số PYC: 589/PYC-VDD

Mã số mẫu PTN: 1911050

Tình trạng mẫu: Mẫu đựng trong túi zip hàn kín, mỗi túi có các túi nhỏ, không có mẫu lưu

Khách hàng: Công Ty Cổ Phần Thực Phẩm Điện Biên (DBFOOD)

Địa chỉ: Số nhà 81, phố Trung Trắc, phường Trung Trắc, TP Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

Thời gian kiểm nghiệm: 14/11/2019

**KẾT QUẢ PHÂN TÍCH**

TT	Chỉ tiêu phân tích	Đơn vị	Kết quả	Phương pháp
1.	Protein*	g/100g	8,75	NIN.G.01.M02
2.	Lipid	g/100g	3,45	NIN.G.01.M03
3.	Carbohydrate	g/100g	83,66	NIN.G.01.M90
4.	Năng lượng	Kcal/100g	401	NIN.G.01.M104
5.	Vitamin B1	mg/100g	0,21	NIN.G.01.M06
6.	Vitamin E	µg/100g	13,5	NIN.G.01.M07
7.	Vitamin C	mg/100g	KPH (LOD=0,1 mg/kg)	NIN.G.01.M12
8.	Aflatoxin Tổng số (B1,B2,G1,G2)*	µg/kg	KPH (LOD aflatoxin B1,G1=0,03; B2,G2=0,1)	NIN.G.01.M10
9.	Ochatoxin A	µg/kg	KPH (LOD=1,5)	NIN.G.01.M33
10.	Cadimi	mg/kg	0,026	NIN.G.01.F M.127
11.	Chì	mg/kg	0,024	NIN.G.01.F M.127
12.	E.coli*	CFU/g	KPH	TCVN 7924-2:2008
13.	Coliforms*	CFU/g	KPH	TCVN 6848:2007
14.	Bacillus cereus*	CFU/g	KPH	TCVN 4992:2005
15.	S.aureus và Staphylococci coagulase(+)*	CFU/g	KPH	TCVN 4830-1:2005
16.	Clostridium perfringens*	CFU/g	KPH	TCVN 4991:2005
17.	Tổng số bào tử nấm men – mốc*	CFU/g	KPH	TCVN 8275-2:2010
18.	Deoxynivalenol**	µg/kg	KPH (LOD=100)	Ref. Journal of Food and Nutrition research, Vol.49,2010, No.2,p.57-58 & AOAC 986.17
19.	Zearalenone**	µg/kg	KPH (LOD=10)	Mod.TCVN 9591:2013

Ghi chú: KPH: Không phát hiện (nghĩa là dưới ngưỡng phát hiện của phương pháp-LOD)

LOD của phương pháp tiêu chuẩn của chỉ tiêu 12,13,14,15,16,17 là 10 CFU/g

Hà Nội, ngày 22 tháng 11 năm 2019

VIỆN TRƯỞNG



NIN.P.F 16/02a

Lần ban hành:

Soát xét ngày: 21/03/2019

- Chỉ tiêu đánh dấu (\*) là chỉ tiêu đã được công nhận VILAS; Chỉ tiêu đánh dấu (\*\*) là chỉ tiêu được thực hiện bởi nhà thầu phụ

- Không được sao chép lại phiếu kết quả này nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của PTN

- Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng

- Nếu kết quả kiểm nghiệm không ở trong ngưỡng quy định, khách hàng có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ của mình theo luật An toàn thực phẩm. Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn lưu mẫu theo quy định

Trang 1/1